ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 857 /KH-UBND	*Đắk Nông, ngày 10 tháng 12 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 17/11/2011 của Tỉnh ủy về phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 241/QĐ-TTg, ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 950/QĐ-TTg, ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030; Kết luận số 177-KL/TU, ngày 19/8/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 17/11/2011 của Tỉnh ủy về phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, UBND tỉnh ban hành kế hoạch cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

1. Quan điểm

- Phát triển đô thị vừa là điều kiện, vừa là tiền đề để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của các địa phương theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phát triển đô thị phải kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội; giữ vững ổn định chính trị và an ninh quốc phòng, tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở từng đô thị và trên phạm vi toàn tỉnh.

- Phát triển đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, thân thiện với môi trường, mang đậm nét các sắc thái văn hóa riêng; thích ứng hài hòa với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, địa hình của mỗi địa phương.

- Phát triển đô thị phải có tính chiến lược lâu dài, dựa trên phát huy các tiềm năng, lợi thế của mỗi đô thị, mỗi tiểu vùng để huy động tốt nhất các nguồn lực có sẵn và thu hút mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài để phát triển.

- Phát triển đô thị là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, quá trình phát triên đô thị phải gắn bó chặt chẽ với khả năng phát triển dân cư và nhu cầu thực tế của nền kinh tế trong từng giai đoạn.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Đưa Đắk Nông phát triển nhanh, bền vững; phấn đấu trở thành tỉnh trung bình khá vào năm 2025 và tỉnh phát triển khá vào năm 2030 của vùng Tây Nguyên.

- Huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, phát huy các nguồn lực bên trong, tích cực thu hút các nguồn lực bên ngoài cho quá trình phát triển của tỉnh. Phát triển kinh tế nhanh nhưng đảm bảo đồng bộ, bền vững trên tất cả các ngành, lĩnh vực, trong đó tập trung đầu tư có trọng điểm các ngành,

lĩnh vực mà tỉnh có lợi thế phát triển trên cơ sở đảm bảo các mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa – xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh quốc phòng, đối ngoại.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 – 2030 làm cơ sở điều chỉnh lộ trình phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông phù hợp với thực tế yêu cầu phát triển đô thị trong từng giai đoạn, đáp ứng các tiêu chí theo quy định;

- Phát triển đô thị phải theo lộ trình phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, với quy hoạch hệ thống đô thị, khu dân cư nông thôn được phê duyệt, đảm bảo cho mục tiêu an sinh xã hội và an ninh quốc phòng.

- Chương trình hành động phải thể hiện được vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy; xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, gắn với trách nhiệm của các cấp, ngành, địa phương, đơn vị trong việc thực hiện Nghị quyết.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Giai đoạn 2021-2025

+ Nâng cấp đô thị Gia Nghĩa cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại II; trở thành đô thị xanh, sạch, văn minh, theo hướng thông minh.

+ Phấn đấu đến năm 2025 thành lập thị xã Đắk Mil trên cơ sở giữ nguyên địa giới hành chính của toàn huyện Đắk Mil.

+ Xây dựng thị trấn Đức An (huyện Đắk Song) và thị trấn Đắk Mâm (huyện Krông Nô) đạt tiêu chí đô thị loại IV.

+ Thành lập thị trấn Quảng Khê (huyện Đắk Glong) và thị trấn Đắk Búk So (huyện Tuy Đức) trước năm 2025.

+ Hình thành các đô thị mới là đô thị loại V: Đô thị Đắk R'la (huyện Đắk Mil); đô thị Đạo Nghĩa, đô thị Đắk Ru (huyện Đắk R'lấp); đô thị Quảng Sơn (huyện Đắk Glong).

- Giai đoạn 2026-2030

+ Phấn đấu thành phố Gia Nghĩa trở thành đô thị loại II, theo hướng đô thị thông minh.

+ Nâng cấp đô thị Đắk Mil thành đô thị loại III.

+ Phấn đấu trước năm 2030 thành lập thị xã Đắk R'lấp và thị xã Cư Jút trên cơ sở giữ nguyên địa giới hành chính của toàn huyện.

+ Nâng cấp thị trấn Quảng Khê, huyện Đắk Glong và thị trấn Đắk Búk So, huyện Tuy Đức là đô thị loại IV.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

1. Nhiệm vụ chung

- Thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tăng cường thu ngân sách để xây dựng và phát triển: Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, tạo chuyển biến toàn diện, sâu sắc về cải cách hành chính, đặc biệt là trong các lĩnh vực cấp phép đầu tư, xây dựng, tiếp cận đất đai, thủ tục hải quan, cải cách thuế, minh bạch hoá công tác quy hoạch, thanh tra, kiểm tra... Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện trong công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, xây dựng nền hành chính phát triển, khoa học, tạo các điều

kiện thuận lợi nhất cho phát triển sản xuất kinh doanh; phấn đấu đạt thứ hạng cao về cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại: Xây dựng cơ chế khuyến khích và đẩy mạnh thu hút mạnh mẽ nguồn vốn xã hội hóa đầu tư vào phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là hình thức hợp tác công - tư (PPP) và vốn đầu tư hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).

- Phát triển đô thị theo định hướng hiện đại, thông minh: Triển khai thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết cho phù hợp với tình hình thực tế. Đề xuất các dự án để xây dựng và phát triển đô thị thông minh; ưu tiên để dành quỹ đất cho phát triển giao thông, cây xanh và công trình phúc lợi công cộng, đồng thời để đáp ứng tốc độ gia tăng dân số đô thị. Cải tạo, nâng cấp và xây dựng thêm công viên, vườn hoa; đầu tư ứng dụng công nghệ mới cho hệ thống chiếu sáng đô thị và nông thôn; Tiếp tục tập trung nguồn lực triển khai các dự án mở rộng không gian đô thị.

- Tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên môi trường, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, bảo đảm sự phát triển bền vững.

- Nâng cao năng lực và hoạt động quản lý khai thác tài nguyên khoáng sản, cải thiện chất lượng không khí ở đô thị và các khu, cụm công nghiệp, kiên quyết di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp gây ô nhiễm môi trường ra xa khu dân cư. Đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh đang hoạt động mà gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thì phải di dời vào khu, cụm công nghiệp ở ngoại vi; kêu gọi đầu tư đối với các dự án sản xuất kinh doanh sử dụng công nghệ thân thiện với môi trường.

2. Nhiệm vụ của UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa

- Rà soát lập, đề xuất điều chỉnh quy hoạch chung; lập, điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các đô thị đến thời hạn điều chỉnh quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 và các quy định khác có liên quan.

- Lập quy hoạch xây dựng các đô thị mới dự kiến thành lập.

- Lập chương trình phát triển đô thị trên địa bàn các huyện, thành phố Gia Nghĩa.

- Lập, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và nông thôn.

- Rà soát, đánh giá hiện trạng đô thị so sánh với tiêu chí đô thị được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016.

- Tập trung mọi nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, kiến trúc cảnh quan đô thị, hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại III, loại IV, loại V theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của UBTVQH về phân loại đô thị và các điều kiện tiêu chuẩn cần thiết để thành lập đô thị theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH ngày 25/5/2016 của UBTVQH về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

- Triển khai lập quy hoạch chi tiết các khu vực phát triển đô thị, các khu chức năng, các dự án đầu tư. Ưu tiên các dự án có tầm quan trọng tác động đến chiến lược phát triển kinh tế của đô thị, quản lý xây dựng theo quy hoạch.

(kèm theo bảng phụ lục chi tiết)

3. Phát triển đô thị thông minh

3.1. Duy trì, vận hành và ứng dụng cơ sở dữ liệu đô thị phục vụ công tác quản lý, phát triển đô thị tại các địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa.

- Thời gian: Hàng năm.

3.2. Định hướng, thu hút đầu tư cải tại chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật đô thị hiện hữu để ứng dụng công nghệ đô thị thông minh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa.

- Thời gian: 2021-2030.

3.3. Định hướng, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị thông minh ưu tiên (chiếu sáng đô thị, giao thông, cấp nước, thoát nước, thu gom, xử lý chất thải rắn, lưới điện, cảnh báo).

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa.

- Thời gian: 2021-2030.

3.4. Định hướng, thu hút đầu tư các khu đô thị mới có hạ tầng kỹ thuật đồng bộ ứng dụng công nghệ thông minh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa.

- Thời gian: 2021-2030.

3.5. Xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh cấp tỉnh và xây dựng các Trung tâm điều hành đô thị thông minh cấp huyện

3.5.1. Xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh cấp tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, ngành.
- Thời gian: 2022-2030

3.5.2. Xây dựng các Trung tâm điều hành đô thị thông minh cấp huyện.

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, ngành.
- Thời gian: 2022-2030

3.6. Nâng cấp phát triển hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của các đô thị, nâng cao mức độ phổ cập sử dụng, kết nối các thiết bị đầu cuối thông minh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa.

- Thời gian: 2021-2030.

3.7. Triển khai thực hiện Đề án thí điểm phát triển đô thị thông minh.

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, ngành có liên quan.

- Thời gian: Hàng năm

3.8. Các Sở, ban, ngành có liên quan thực hiện rà soát, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Trên cơ sở đó ban hành các hướng dẫn về xây dựng và phát triển đô thị thông minh phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Đắk Nông. Xây dựng cơ chế khuyến khích đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp áp dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội trên địa bàn tỉnh.

III. GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước:

Các cấp chính quyền địa phương cần tiếp thu một cách đầy đủ và đúng đắn quan điểm của Đảng trong công tác quản lý, điều hành; trong đó, chú trọng nâng cao chất lượng tham mưu trên các lĩnh vực đất đai, quy hoạch, đầu tư xây dựng, đảm bảo tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật. Người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm khi để xảy ra các sai phạm trong phạm vi quản lý và lĩnh vực phụ trách. Nâng cao nhận thức một cách đầy đủ và toàn diện về vai trò, tầm quan trọng của công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch trong lĩnh vực phát triển đô thị; theo đó, quy hoạch đô thị là công cụ để quản lý, kiểm soát quá trình đô thị hóa, có tác dụng định hướng xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và nhà ở phù hợp với nhu cầu phát triển của đô thị theo từng giai đoạn, đảm bảo môi trường sống tốt nhất cho người dân mà không sử dụng để hợp thức hóa các dự án đầu tư bất chấp các rủi ro do việc phá vỡ quy hoạch mang lại. Việc nhận thức sâu sắc, đúng đắn về vai trò của quy hoạch đô thị và tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự tồn tại và phát triển bền vững của các đô thị. Thống nhất định hướng phát triển giữa khu vực đô thị và nông thôn và xây dựng đồng bộ phương án giải quyết những hệ lụy phát sinh từ quá trình đô thị hóa.

Xây dựng và hiện đại hóa chính quyền đô thị điện tử thông qua việc chuẩn hóa phần mềm quản lý và số hóa thông tin lưu trữ về đất đai, quy hoạch, kiến trúc, hạ tầng. Đưa vào hoạt động và vận hành có hiệu quả hệ thống lưu giữ phân tích cơ sở dữ liệu về phát triển đô thị bằng hệ thống GIS và phổ biến cho các cơ quan chuyên ngành cũng như cơ quan quản lý đô thị các cấp cùng áp dụng. Ban hành quy chế liên thông dữ liệu một cách liên tục, đồng bộ và thống nhất trong

các lĩnh vực đất đai, quy hoạch, xây dựng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý và giám sát sự phát triển đô thị.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình trạng nhũng nhiễu đối với nhà đầu tư. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với các hoạt động liên quan đến lĩnh vực phát triển đô thị.

2. Về cải cách thủ tục hành chính:

Thực hiện cải cách hành chính đối với các thủ tục đất đai, đầu tư xây dựng nhằm cắt giảm thời gian, chi phí cho các doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư, phát triển đô thị tại địa phương. Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các loại hình dịch vụ như kinh doanh bất động sản, dịch vụ tư vấn đầu tư, xúc tiến thương mại,...Tổ chức kiểm tra, rà soát các quy định của pháp luật trên các lĩnh vực đất đai, quy hoạch, đầu tư xây dựng và các chính sách khác liên quan đến đời sống dân cư đô thị để kịp thời kiến nghị Trung ương rà soát, điều chỉnh đồng bộ, đảm bảo môi trường pháp lý thuận lợi cho công tác quản lý và phát triển đô thị bền vững.

3. Nhóm giải pháp quy hoạch đô thị

- Tăng cường công tác lập quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, rà soát định kỳ các loại đồ án quy hoạch làm cơ sở quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng và kêu gọi đầu tư phát triển đô thị.

- Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị: Lựa chọn các đơn vị tư vấn có năng lực, thực hiện việc thiết kế các đồ án quy hoạch đạt chất lượng tốt, có tầm nhìn đảm bảo việc phát triển đô thị trước mắt và lâu dài. Là cơ sở để thu hút đầu tư xây dựng.

- Lập và điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng các đô thị hiện hữu cho phù hợp với tình hình phát triển thực tế của đô thị. Lập và hoàn chỉnh quy hoạch chi tiết các khu chức năng đô thị, các thị trấn, các điểm tập trung dân cư, các khu vực có khả năng phát triển hoặc có khả năng kêu gọi và thu hút nguồn vốn đầu tư.

- Ban hành quy chế quản lý theo quy hoạch, trong đó quan tâm đến giải pháp công bố quy hoạch xây dựng để nhân dân biết, thực hiện. Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc, cảnh quan cho từng đô thị.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, khu thương mại dịch vụ, khu du lịch ... để thu hút các nhà đầu tư.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện xây dựng theo quy hoạch đô thị trên địa bàn toàn tỉnh.

- Lập quy hoạch đô thị gắn liền thích ứng với biến đổi khí hậu, cân bằng hệ sinh thái, phát triển hệ thống cây xanh theo hướng đô thị xanh, đô thị thông minh, sử dụng năng lượng sạch, ít tiêu hao năng lượng.

4. Nhóm giải pháp về xúc tiến đầu tư

- Tập trung xúc tiến đầu tư phát triển công nghiệp, dịch vụ để phát triển đô thị đồng thời có kế hoạch để thu hút đầu tư vào các khu đô thị lớn tại các thành phố, thị xã, thị trấn theo định hướng khu vực phát triển đô thị.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư đô thị đi kèm với các chính sách ưu đãi để hỗ trợ, đồng hành cùng nhà đầu tư; trong đó, chú trọng cải thiện biện pháp xúc tiến đầu tư và thực hiện có hiệu quả các hoạt động tạo nguồn đầu tư. Tích cực tham gia các chương trình quốc tế, hội nghị quốc gia về xúc tiến đầu tư; tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư thường niên trên địa bàn tỉnh theo các chủ đề và phù hợp với từng đối tượng khác nhau. Xây dựng cơ chế ưu đãi dành cho khu vực tư nhân khi đầu tư vào các dự án có mục đích phục vụ cộng đồng

5. Giải pháp quản lý xây dựng theo quy hoạch và quản lý đô thị, đặc biệt là các thiết chế quản lý, bộ máy nhân sự, nguồn nhân lực, cơ chế vận hành cho các cơ quan quản lý quy hoạch, tăng cường năng lực quản lý của chính quyền đô thị.

- Tổ chức các lớp đào tạo đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, đội ngũ chuyên môn.

- Phát triển nguồn nhân lực của tỉnh trong các lĩnh vực phát triển đô thị; quản lý quy hoạch, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị.

6. Nhóm giải pháp về phát triển thị trường bất động sản: Đẩy mạnh hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để điều tiết thị trường và tăng nguồn thu cho ngân sách. Sử dụng nguồn thu từ tiền sử dụng đất một cách hợp lý. Xây dựng chính sách tài chính đất đai phù hợp để khuyến khích sử dụng đất tiết kiệm, bảo vệ môi trường, khuyến khích đầu tư các ngành nghề sử dụng ít đất nhưng tạo giá trị gia tăng cao, sử dụng nhiều lao động. Đảm bảo khai thác tốt các quỹ đất đô thị có lợi thế về thương mại dịch vụ, du lịch, đất ở đô thị.

7. Giải pháp về nguồn vốn

Tiếp tục ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển đô thị từ ngân sách Nhà nước và huy động các nguồn lực ngoài Nhà nước và các tổ chức, đoàn thể để đầu tư đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị; trong đó, cần tập trung đẩy mạnh hình thức đầu tư đối tác công tư (PPP) để phát triển đô thị, đặc biệt là đô thị thông minh. Sử dụng các quỹ đầu tư hiện có như quỹ đầu tư phát triển địa phương, quỹ phát triển đất, quỹ phát triển hạ tầng, quỹ phát triển nhà ở,.. để tạo nguồn kinh phí đầu tư cho các khu vực phát triển đô thị mới.

Để huy động, tạo nguồn và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn này, đề xuất một số giải pháp:

- Tập trung đầu tư vào các dự án trọng điểm có sức lan tỏa lớn;

- Về nguồn vốn từ kêu gọi đầu tư: Việc gia tăng nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước phụ thuộc các yếu tố: Quy trình tốt, cơ chế tốt, hạ tầng tốt, môi trường sạch, nguồn nhân lực tốt;

- Về nguồn vốn huy động từ dân: Huy động tối đa về nguồn vốn phát triển đô thị từ người dân đô thị bằng cơ chế chính sách xã hội hóa và xem trọng vai trò của cộng đồng trong phát triển đô thị.

8. Về phát triển nhà ở và khu dân cư đô thị:

Đẩy mạnh xã hội hóa trong việc đầu tư xây dựng các dự án nhà ở, nhất là nhà ở phục vụ cho công nhân, người lao động tại các khu, cụm công nghiệp. Kêu gọi các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tổ chức, đoàn thể tham gia đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi công cộng để phục vụ lâu dài cho các tầng lớp dân cư, đặc biệt là người có thu nhập thấp.

Bổ sung quy hoạch các khu tái định cư nhằm phục vụ các dự án phát triển kinh tế xã hội, phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh; trong đó, quy hoạch các khu dân cư cần giảm tính áp đặt, tăng khả năng đáp ứng linh hoạt về nhu cầu nhà ở của người dân. Phát triển các khu dân cư, khu đô thị mới theo xu hướng kiến trúc xanh; bổ sung quy hoạch không gian xây dựng ngầm và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong thiết kế xây dựng để hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, đảm bảo ứng phó bền vững với biến đổi khí hậu.

9. Giải pháp về cơ chế chính sách

- Chính sách ưu đãi đầu tư (với các dự án xã hội hóa):

+ Ưu đãi về giá cho thuê, xây dựng cơ sở vật chất;

+ Cho thuê đất đã giải phóng mặt bằng để xây dựng công trình xã hội hóa trừ trường hợp trên đất đã có tài sản công thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định khác có liên quan.

- Chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng công trình hạ tầng như:

+ Quy định cụ thể danh mục khuyến khích đầu tư công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị;

+ Chính sách ưu đãi về tài chính: ưu đãi thuế đối với nhà đầu tư như thuế thu nhập doanh nghiệp (miễn giảm trong thời gian nhất định, mức thuế thấp), thuế xuất nhập khẩu (miễn hoặc giảm). Chính sách hỗ trợ liên quan đến đất đai (miễn giảm tiền thuế đất, tiền sử dụng đất); Chính sách cho vay tín dụng đối với một số dự án cụ thể;

+ Khuyến khích lựa chọn các nhà đầu tư có uy tín, năng lực; nghiên cứu quy chế quản lý thu hút, khuyến khích đầu tư để tạo sự minh bạch, cạnh tranh, đảm bảo phát triển bền vững;

+ Khuyến khích thực hiện các dự án theo hình thức đầu tư đối tác công tư PPP.

- Khuyến khích các nhà đầu tư trong lĩnh vực xử lý nước cấp, xử lý nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, thu gom, vận chuyển, tái chế, tái sử dụng và xử lý chất thải.

10. Giải pháp thực hiện đô thị thông minh

- Xây dựng và phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu đô thị và hệ thống dữ liệu không gian đô thị theo tầng bậc, từng bước hoàn thiện theo cấp độ đô thị.

- Phát triển ứng dụng thông minh trong công tác lập, thẩm định, công bố công khai quy hoạch đô thị.

- Phát triển hệ thống cung cấp thông tin quy hoạch và tiếp nhận ý kiến góp ý, phản hồi của cộng đồng.

- Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị thông minh.

- Phát triển các tiện ích thông minh cho dân cư đô thị.

- Tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật trong và ngoài nước.

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về đô thị thông minh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông.

- Lập chương trình phát triển đô thị tỉnh sau khi quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt.

- Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa rà soát danh mục các đồ án quy hoạch chung xây dựng các đô thị cần điều chỉnh quy chỉnh quy hoạch. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương trong tỉnh: Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt đồng bộ các quy hoạch đô thị, các chương trình, kế hoạch phát triển đô thị phù hợp với Chương trình phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông.

- Tham mưu giúp UBND tỉnh tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và định kỳ việc triển khai kế hoạch phát triển đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, đánh giá quá trình đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch tại các đô thị được nâng loại.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tham mưu danh mục đầu tư, kế hoạch đầu tư phát triển đô thị; vận động thu hút nguồn vốn ODA cho các hoạt động thuộc Kế hoạch, tổ chức xúc tiến đầu tư phát triển đô thị từ các nguồn vốn hợp pháp trong nước và quốc tế; hướng dẫn cơ chế ưu đãi, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng phát triển đô thị theo các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư theo đúng quy định pháp luật.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì phối hợp các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố rà soát đánh giá hiệu quả sử dụng đất tại khu vực đô thị hiện hữu và các khu vực dự kiến phát triển đô thị; hướng dẫn UBND các huyện, thành phố lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm đảm bảo quỹ đất phát triển đô thị trình cấp thẩm quyền quyết định.

5. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, lập quy hoạch phát triển hệ thống giao thông toàn tỉnh gắn kết với hệ thống đô thị trung tâm và các trục giao thông chính đô thị theo quy hoạch đô thị được duyệt.

6. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố tham mưu cho UBND tỉnh lập Đề án điều chỉnh, mở rộng địa giới đơn vị hành chính, thành lập mới đô thị, báo cáo HĐND tỉnh, Tỉnh ủy trình Chính phủ đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn các đơn vị triển khai áp dụng khung tham chiếu ICT phát triển đô thị thông minh; phát triển hạ tầng ICT phục vụ đô thị thông minh.

8. Các Sở, Ban, ngành có liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách triển khai thực hiện các chính sách có liên quan đến quản lý phát triển đô thị.

9. UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa

Thực hiện các nhiệm vụ tại Mục 2, phần II của Kế hoạch.

Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các đơn vị liên quan chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Định kỳ 6 tháng, hàng năm (trước ngày 15/7 và 15/01 của năm sau), các cơ quan, đơn vị đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi về Sở Xây dựng để, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT; KTN. 01

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mười

PHỤ LỤC
CHI TIẾT KẾ HOẠCH TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 07-NQ/TU, NGÀY 17/11/2011 CỦA TỈNH ỦY VỀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2011-2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

STT	Nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Kết quả thực hiện	Ghi chú
I	**Sở Xây dựng**			
1	Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông.	Thường xuyên	Triển khai thực hiện Kế hoạch	
2	Lập chương trình phát triển đô thị tỉnh sau khi quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt.	sau khi quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt	Chương trình phát triển đô thị	
3	Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa rà soát danh mục các đồ án quy hoạch chung xây dựng các đô thị cần điều chỉnh quy chỉnh quy hoạch. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương trong tỉnh: Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt đồng bộ các quy hoạch đô thị, các chương trình, kế hoạch phát triển đô thị phù hợp với Chương trình phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông.	Thường xuyên	Hướng dẫn	
II	**Sở Nội vụ**			
1	Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố tham mưu cho UBND tỉnh lập Đề án điều chỉnh, mở rộng địa giới đơn vị hành chính, thành lập mới đô thị	2021-2030	Đề án	
III	**Sở Kế hoạch và Đầu tư**			
1	Chủ trì phối hợp các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tham mưu danh mục đầu tư, kế hoạch đầu tư phát triển đô thị; vận động thu hút nguồn vốn ODA cho các hoạt động thuộc Kế hoạch, tổ chức xúc tiến	2021-2030		

	đầu tư phát triển đô thị từ các nguồn vốn hợp pháp trong nước và quốc tế; hướng dẫn cơ chế ưu đãi, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng phát triển đô thị theo các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch			
IV	**UBND thành phố Gia Nghĩa**			
1	Rà soát, đánh giá quy hoạch chung đô thị Gia Nghĩa được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1292/QĐ-UBND, ngày 14/8/2013.	2021-2022	Báo cáo, rà soát, đánh giá	
2	Rà soát các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các đô thị đã đến thời hạn điều chỉnh quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009	Thường xuyên	Báo cáo	
3	Lập chương trình phát triển đô thị trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa sau khi điều chỉnh quy hoạch chung được phê duyệt	2022-2023	Quyết định	
4	Lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị và nông thôn	2022-2025	Quyết định	
5	Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đáp ứng được các tiêu chuẩn thuộc các tiêu chí được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13	2026-2030	Đô thị loại II theo hướng đô thị thông minh	
6	Đề xuất các dự án khu đô thị mới, tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, thực hiện kêu gọi đầu tư xây dựng phát triển đô thị	Thường xuyên	Đề xuất, quản lý	
V	**UBND huyện Đắk Mil**			
1	Lập quy hoạch chung đô thị Đắk Mil đến năm 2035 trên cơ sở địa giới hành chính toàn huyện làm cơ sở thành lập thị xã Đắk Mil	2021-2022	Quyết định	
2	Rà soát các quy hoạch chi tiết các đô thị đã đến thời hạn điều chỉnh quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009	Thường xuyên	Báo cáo	
3	Lập chương trình phát triển đô thị trên địa bàn huyện sau khi điều chỉnh quy hoạch chung được phê duyệt	2023-2025	Quyết định	
4	Lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị và nông thôn	2022-2025	Quyết định	
5	Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đáp ứng được các tiêu chuẩn thuộc các tiêu chí được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 đối với đô thị loại IV. Phối hợp xây dựng đề án thành lập thị xã Đắk Mil.	2021-2025	Thành lập thị xã Đắk Mil trên cơ sở địa giới hành chính toàn huyện	
6	Phối hợp xây dựng đề án thành lập thị xã Đắk Mil.	2021-2025	Thành lập thị xã	

			Đắk Mil trên cơ sở địa giới hành chính toàn huyện	
7	Rà soát, đánh giá hiện trạng đô thị so sánh với tiêu chí đô thị được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 để hình thành đô thị mới loại V đô thị Đắk R'la	2022-2025	Đô thị loại V	
8	Lập Quy hoạch phân khu đô thị Đắk R'la mới thành lập	2025-2030	Quyết định	
VI	**UBND huyện Đắk R'lấp**			
1	Lập quy hoạch chung đô thị Đắk R'lấp đến năm 2035 trên cơ sở địa giới hành chính toàn huyện làm cơ sở thành lập thị xã Đắk R'lấp	2021-2022	Quyết định	
2	Rà soát các quy hoạch chi tiết các đô thị đã đến thời hạn điều chỉnh quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009	Thường xuyên	Báo cáo	
3	Lập chương trình phát triển đô thị trên địa bàn huyện sau khi điều chỉnh quy hoạch chung được phê duyệt	2022-2025	Quyết định	
4	Lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị và nông thôn	2022-2025	Quyết định	
5	Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đáp ứng được các tiêu chuẩn được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 đối với đô thị loại IV.	2026-2030	Thành lập thị xã Đắk R'lấp trên cơ sở địa giới hành chính toàn huyện	
6	Phối hợp xây dựng đề án thành lập thị xã Đắk R'lấp.	2026-2030	Thành lập thị xã Đắk R'lấp trên cơ sở địa giới hành chính toàn huyện	
7	Rà soát, đánh giá hiện trạng đô thị so sánh với tiêu chí đô thị được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 để hình thành đô thị mới loại V đô thị Đắk Ru và đô thị Đạo Nghĩa	2022-2025	Đô thị loại V	
8	Lập Quy hoạch phân khu đô thị đô thị Đắk Ru và đô thị Đạo Nghĩa mới thành lập	2025-2030	Quyết định	
VII	**UBND huyện Cư Jút**			
1	Lập quy hoạch chung đô thị Cư Jút đến năm 2035 trên cơ sở địa giới hành chính toàn huyện làm cơ sở thành lập thị xã Cư Jút trước năm 2030	2022-2023	Quyết định	
2	Rà soát các quy hoạch chi tiết các đô thị đã đến thời hạn điều chỉnh quy	Thường	Báo cáo	

	hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009	xuyên		
3	Lập chương trình phát triển đô thị trên địa bàn huyện sau khi điều chỉnh quy hoạch chung được phê duyệt	2023-2025	Quyết định	
4	Lập, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và nông thôn	2023-2025	Quyết định	
5	Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đáp ứng được các tiêu chuẩn được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 đối với đô thị loại IV.	2026-2030	Thành lập thị xã Cư Jút trên cơ sở địa giới hành chính toàn huyện	
6	Phối hợp xây dựng đề án thành lập thị xã Cư Jút.	2026-2030	Thành lập thị xã Cư Jút trên cơ sở địa giới hành chính toàn huyện	
VIII	**UBND huyện Krông Nô**			
1	Rà soát, đáng giá, lập điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Đắk Mâm được UBND tỉnh Đắk Nông phê duyệt tại Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 23/01/2013	2021-2023	Quyết định	
2	Rà soát các quy hoạch chi tiết các đô thị đã đến thời hạn điều chỉnh quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009	Thường xuyên	Báo cáo	
3	Lập chương trình phát triển đô thị trên địa bàn huyện sau khi điều chỉnh quy hoạch chung được phê duyệt	2022-2025	Quyết định	
4	Lập, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và đô thị	2022-2025	Quyết định	
5	Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đáp ứng được các tiêu chuẩn được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13	2021-2025	Thị trấn Đắk Mâm là Đô thị loại IV	
IX	**UBND huyện Đắk Song**			
1	Rà soát, đánh giá quy hoạch chung được UBND tỉnh Đắk Nông phê duyệt tại Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 28/4/2020	Định kỳ 5 năm	Báo cáo, rà soát, đánh giá	
2	Triển khai lập quy hoạch chi tiết đô thị làm cơ sở quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng và kêu gọi đầu tư	2021-2030	Quyết định	
3	Lập chương trình phát triển đô thị trên địa bàn huyện sau khi điều chỉnh quy hoạch chung được phê duyệt	2022-2025	Quyết định	
4	Lập, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và nông thôn	2022-2025	Quyết định	

5	Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đáp ứng được các tiêu chuẩn được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13	2021-2025	Thị trấn Đức An là Đô thị loại IV	
X	**UBND huyện Đắk Glong**			
1	Lập điều chỉnh mở rộng quy hoạch chung đô thị Quảng Khê để đảm bảo phù hợp với nhu cầu thực tiễn, đáp ứng được các tiêu chí tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 làm cơ sở thành lập thị trấn Quảng Khê	2021-2025	Quyết định	
2	Rà soát các quy hoạch chi tiết các đô thị đã đến thời hạn điều chỉnh quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009	Thường xuyên	Báo cáo	
3	Lập chương trình phát triển đô thị trên địa bàn huyện sau khi điều chỉnh quy hoạch chung được phê duyệt	2022-2025		
4	Lập, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị	2022-2025		
5	Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đáp ứng được các tiêu chuẩn được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 để thành lập thị trấn Quảng Khê.	2021-2025	Thị trấn Quảng Khê	
6	Phối hợp xây dựng đề án thành lập thị trấn Quảng Khê.	2021-2025	Thị trấn Quảng Khê	
7	Rà soát, đánh giá hiện trạng đô thị so sánh với tiêu chí đô thị được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 để hình thành đô thị mới loại V đô thị Quảng Sơn	2022-2025	Đô thị loại V	
8	Lập Quy hoạch chung đô thị Quảng Sơn mới thành lập	2025-2030	Quyết định	
XI	**UBND huyện Tuy Đức**			
1	Lập điều chỉnh mở rộng quy hoạch chung đô thị Đắk Búk So để đảm bảo phù hợp với nhu cầu thực tiễn, đáp ứng được các tiêu chí tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 làm cơ sở thành lập thị trấn Đắk Búk So	2021-2025	Quyết định	
2	Rà soát các quy hoạch chi tiết các đô thị đã đến thời hạn điều chỉnh quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009	Thường xuyên	Báo cáo	
3	Lập chương trình phát triển đô thị trên địa bàn huyện sau khi điều chỉnh quy hoạch chung được phê duyệt	2021-2025	Quyết định	
4	Lập, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và nông thôn	2021-2025	Quyết định	
5	Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đáp ứng được các tiêu	2021-2025	Thị trấn Đắk Búk	

	chuẩn được quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 để thành lập thị trấn Đắk Búk So.		So	
6	Phối hợp xây dựng đề án thành lập thị trấn Đắk Búk So.	2021-2025	Thị trấn Đắk Búk So	